

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỒNG PHÚ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2024/HS-ST**  
Ngày: 22/02/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Giang Công Chiến**  
**Ông Lê Văn Trung**

Thư ký phiên tòa: **Bà Hồ Thị Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 01/02/2024 đối với các bị cáo:

1. **Đàm Duy Đ**, sinh ngày 25/12/2006, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Duy H, sinh năm 1973 và con bà Hoàng Thị Tuyết Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: đội 4, ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 04/10/2023, bị Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 164/QĐ-XPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. **Hoàng Văn H**, sinh năm 2004, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1977 và con bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1979; nơi cư trú: tổ 8, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt Hoàng Văn H 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án, không có án tích;

- Ngày 10/3/2020, bị Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn H hình thức Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 08/7/2020, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ – XPHC đối với Hoàng Văn H số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/10/2023, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/QĐ – XPHC đối với Hoàng Văn H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

3. **Nguyễn Đức L**, sinh năm 2003, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L1, sinh năm 1981 và con bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ 11, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, không;

Tiền sự: Ngày 15/11/2022, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 135/QĐ – XPHC đối với Nguyễn Đức L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Ngày 04/10/2023, Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 166/QĐ – XPHC đối với Nguyễn Đức L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

\* Người bào chữa cho bị cáo Đàm Duy Đ: **Bà Vũ Thị H-A**, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

**Bà Nguyễn Thị M-H**, sinh năm 1973

**Anh Võ Văn Ng- P**, sinh năm 2008

**Bà Lê Thị Th**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

**Ông Chu Văn T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

**Ông Đàm Duy H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L bị Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/9/2023, Nguyễn Đức L, Hoàng Văn H và Đàm Duy Đ đến uống cà phê tại quán “Cà phê 37II” thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng

Phú, tỉnh Bình Phước. Tại đây, cả ba nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nhưng không có tiền. Cả ba cùng bàn bạc, thống nhất cầm điện thoại di động của Đ để lấy tiền mua ma túy và nạp tiền chơi game. Bàn bạc xong, H đưa điện thoại của Đ đi cầm cho Chu Văn T được 500.000 đồng. Sau đó, H cầm tiền về đưa cho Đ 200.000 đồng để mua ma túy, còn lại 300.000 đồng cả ba chia nhau nạp vào tài khoản game. Đ đi đến khu vực thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước mua 200.000 đồng ma túy của người đàn ông (không rõ nhân thân), tiếp đó Đ đến nhà Võ Văn Ng- P tại khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Phú (Phú không biết Đ lấy) đem về chòi số 3 của quán “Cà phê 37II”. Tại đây, Đ bỏ toàn bộ số ma túy vừa mua vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cả ba cùng sử dụng. Khi H, Đ, L đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa H, Đ, L về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L, Đàm Duy Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 987 ngày 03/10/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng – vàng (ký hiệu M) bên trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3647 gam.

Tại Cáo trạng số 04/CT -VKS ngày 02/01/2024, Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Hoàng Văn H mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58; các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Đàm Duy Đ mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đàm Duy Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, cha mẹ ly hôn thiếu sự chăm sóc giáo dục, trình độ văn hóa thấp ... để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 04/CT -VKS ngày 02/01/2024 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/9/2023, Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L có hành vi tàng trữ 0,3647 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi của các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và tàng trữ các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân các bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án, có thời gian dài chấp hành án phạt tù nhưng không lấy đó làm gương, tu dưỡng đạo đức lối sống mà tiếp tục phạm tội. Xét thấy, cần xử các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L cùng rủ nhau, tiếp nhận ý thức của nhau mua ma túy về sử dụng; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hoặc bị kết án nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cao hơn bị cáo Đàm Duy Đ.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn

hồi cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Duy Linh có người thân là người có công, bị cáo Đàm Duy Đ phạm tội lần đầu, bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đàm Duy Đ khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng các quy định về xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, bị cáo Đàm Duy Đ là người dưới 18 tuổi phạm tội, đang bị tạm giam nên cần không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đàm Duy Đ trình bày tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[8] Vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,2697 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu, có kích thước (3x1,3)cm; 01 ống thủy tinh cong một đầu, kích thước (7,5x0,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng vàng (là 0,2697 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định nêu trên); 01 chai nhựa nhãn hiệu O° trên nắp chai màu vàng có 02 lỗ và 01 ống nhựa màu trắng hồng được gắn trên nắp chai nhựa, 01 bật lửa màu trắng hồng là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Hoàng Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Realme thu giữ của Chu Văn T là vật chứng các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng 01 điện thoại di động Oppo A54 màu đen thu giữ Nguyễn Đức L và 01 điện thoại Samsung màu đen thu giữ của Hoàng Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên được trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93M1 – 152.63 là tài sản hợp pháp của ông Đàm Duy H và 01 xe mô tô biển số 93B1 – 109.28 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Th đã được cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với hành vi cùng nhau góp tiền mua trái phép chất ma túy và chuẩn bị tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị can, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục làm rõ, xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L, Võ Văn Ng- P, Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Chu Văn T, quá trình điều tra xác định không biết bị can Hiếu cầm cố điện thoại để lấy tiền mua ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Võ Văn Ng- P, quá trình điều tra xác định Phú không biết Đạt lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với ông Đàm Duy H, bà Lê Thị Th, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị M-H, quá trình điều tra xác định Hoa không biết việc các bị can có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng tại quán Cà phê do Hoa quản lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo **Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38; 50, 58, 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đàm Duy Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38; 50, 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38; 50, 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2697 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu, có kích thước (3x1,3)cm; 01 ống thủy tinh cong một đầu, kích thước (7,5x0,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng vàng (là 0,2697

gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định nêu trên); 01 chai nhựa nhãn hiệu O° trên nắp chai màu vàng có 02 lỗ và 01 ống nhựa màu trắng hồng được gắn trên nắp chai nhựa, 01 bật lửa màu trắng hồng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo màu xanh thu giữ của Hoàng Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Realme thu giữ của Chu Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L 01 điện thoại di động Oppo A54 màu đen; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 điện thoại Samsung màu đen

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L mỗi người phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo Đàm Duy Đ, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức L, ông Đàm Duy H, bà Lê Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M-H, anh Võ Văn Ng- P, anh Chu Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03)
- Trung tâm LLTP tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú (01);
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Trung**